

Bản án số: 74/2018/HSST

Ngày 22 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Bá Ngọc**

Ông **Dền Chá Xĩa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Văn Hải** - Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Văn I**; Tên gọi khác: Kha Phôm M.

Sinh năm 1974 tại xã H, huyện K, tỉnh N;

Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh N;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn In và bà Kha Thị In; có vợ là Lương Thị May M và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2018 đến ngày 06/4/2018 thì được áp dụng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1, Chị Kha Thị N, sinh năm 1983. Trú tại bản X, xã H, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.

2, Anh Lương Văn K, sinh năm 1987, trú tại: Bản C, xã H, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 03/4/2018 có một người đàn ông dân tộc Thái tên Bành không quen biết địa chỉ cụ thể đến hỏi Kha Văn I “*Có biết ai bán hêrôin và ma túy tổng*

hợp không?” Kha Văn I trả lời “Có”, người đàn ông tên Bành lấy số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đưa cho Ít rồi nói “*Anh cầm số tiền này đi mua cho em 04 (bốn) gói hêrôin và 01 viên ma túy tổng hợp, về em cho anh cùng sử dụng, số tiền còn lại thì cho anh*”, Kha Văn I đồng ý rồi cầm tiền đi đến đầu nguồn nước sạch thuộc bản N, xã H thì gặp hai người đàn ông không quen biết và mua của hai người này 04 (bốn) gói hêrôin và 01 (một) viên ma túy tổng hợp hết số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Mua ma túy xong Kha Văn I quay lại địa điểm đã hẹn để đưa ma túy cho Bành, khi chuẩn bị đưa thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên còn người đàn ông tên Bành trốn thoát.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 6/4/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là hêrôin) thu giữ của Kha Văn I có khối lượng 0,2g (Không phải hai gam), viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp Methamphetamine) có khối lượng là 0,1 gam (Không phải một gam). Tại kết luận giám định số 488/KL- PC54(MT) ngày 11/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Kha Văn I gửi tới giám định là ma túy (hêrôin). Mẫu viên nén màu hồng ghi thu của Kha Văn I gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine).

Cáo trạng số: 78/VKS-HS ngày 07/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Kha Văn I về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của mình và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kha Văn I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, không có ý kiến gì bổ sung và xin nói lời sau cùng: “Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, phù hợp với nội dung của bản cáo trạng đã truy tố, như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 04/04/2018, tại khu vực Bản N, xã H, huyện K, tỉnh N, bị cáo Kha Văn I bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu 0,2g (Không phải hai gam) heroin và 0,1 gam ma túy tổng hợp methamphetamine, mặc dù bị cáo khai nhận là mua hộ cho một người đàn ông tên Bành tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được có người đàn ông tên Bành đó hay không nên không chứng minh được tính có lợi nhuận trong

hành vi của bị cáo, vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định số 19/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng trọng lượng của hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: $0,2g + 0,1g = 0,3g$ nên bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mờ mịt phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình nhưng vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề trồng trọt, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này còn có hai người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với người đàn ông tên Bành mà bị cáo khai là đã nhờ bị cáo đi mua ma túy quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,15g (Không phải mười lăm gam) êrôin và 0,05g (Không phải không năm gam) methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[6] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Kha Văn I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Kha Văn I 14 (Mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 04/4/2018 đến ngày 06/4/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 0,15g (Không phẩy mười lăm gam) heroin và 0,05g (Không phẩy không năm gam) ma túy tổng hợp Methamphetamine thu giữ của bị cáo. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 04/7/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha Văn I phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Hữu Lộc

